

Số: 189 /BC-SLĐTBXH

Bình Phước, ngày 03 tháng 8 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Công văn số 913/CAT-PV01 ngày 19/7/2021 của Công an tỉnh về tổng kết thực hiện Đề án tăng cường PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH LIÊN QUAN ĐẾN TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

1. Chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu, tổ chức bộ máy thực hiện công tác PBGDPL của cơ quan; đội ngũ cán bộ thực hiện công tác PBGDPL

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về các lĩnh vực: Việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội (bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm xã hội thất nghiệp); an toàn lao động; người có công; bảo trợ xã hội; bảo vệ và chăm sóc trẻ em; bình đẳng giới; phòng, chống tệ nạn xã hội (gọi chung là lĩnh vực lao động, người có công và xã hội); về các dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Sở và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Tổ chức bộ máy của Sở có 08 đơn vị là 05 phòng chuyên môn, nghiệp vụ (Văn phòng, Thanh tra Sở, Phòng Người có công, Phòng Quản lý lĩnh vực xã hội, Phòng Lao động - Việc làm) và 03 đơn vị trực thuộc (Trung tâm Dịch vụ việc làm, Trung tâm Bảo trợ xã hội và Cơ sở Cai nghiện ma túy). Trong đó, có 02/8 đơn vị (Phòng Quản lý lĩnh vực xã hội, Cơ sở Cai nghiện ma túy) tham mưu thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây viết tắt là PBGDPL) cho đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh, thiếu niên lang thang cơ nhỡ đã đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

Ngoài ra, Sở có 05/8 báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền PBGDPL theo lĩnh vực pháp luật chuyên môn được giao, có liên quan đến PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

2. Đối tượng thuộc phạm vi quản lý, giáo dục, phổ biến pháp luật

Đề án giao cho Sở thực hiện công tác PBGDPL cho nhóm đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh, thiếu niên lang thang cơ nhỡ đã đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Sở đã ban hành Kế hoạch số 143/KH-SLĐTBOXH ngày 12/6/2018 triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội; thanh thiếu niên trong các doanh nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Ngoài ra, hằng năm Sở đều ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó có nội dung PBGDPL cho đối tượng đặc thù.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả rà soát các quy định có liên quan đến công tác PBGDPL thuộc phạm vi Đề án

Việc rà soát, nghiên cứu các quy định có liên quan đến công tác PBGDPL cho đối tượng đặc thù được Sở lồng ghép thực hiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ công tác của ngành. Kết quả là đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản¹ quy định, triển khai thực hiện công tác của ngành có liên quan đến công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, tác động đến công tác PBGDPL cho đối tượng là người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Nội dung PBGDPL

2.1. Lĩnh vực dạy nghề

- Sở chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thường xuyên tuyên truyền tại các lớp dạy nghề cho lao động nông thôn (không phân biệt đối tượng đặc thù) theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt

¹ Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 Quyết định ban hành quy chế phối hợp trong việc lập hồ sơ và thẩm định hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Nghị quyết số 02/2019/NQ-HĐND ngày 05/7/2019 quy định mức trợ cấp đặc thù đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước; Nghị quyết số 29/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 Quy định mức đóng góp, chế độ hỗ trợ đối với người nghiện ma túy cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập; tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” và đào tạo nghề ngắn hạn dưới 03 tháng và Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020.

- Không có chương trình giáo trình tuyên truyền riêng cho các đối tượng đặc thù, do các đối tượng đặc thù này đi học nghề sau khi tái hòa nhập cộng đồng, họ rất ngại cung cấp thông tin mình thuộc đối tượng đặc thù sợ bị kỳ thị, bên cạnh đó dù đối tượng đặc thù hay không thì khi đi học nghề theo Đề án 1956 họ vẫn được hưởng các quyền lợi như nhau.

- Nội dung phổ biến: Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 971/QĐ-TTg ngày 01/7/2015 sửa đổi bổ sung Quyết định số 1956/QĐ-TTg; Quyết định số 46/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 Thủ tướng Chính Phủ hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dưới 3 tháng cho người lao động; Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 03 tháng và các văn bản hướng dẫn thực hiện, chế độ chính sách có liên quan.

2.2. Lĩnh vực xã hội

Các chính sách pháp luật, quy định của nhà nước đối với lĩnh vực cai nghiện ma túy, trẻ em, như Luật Phòng chống ma túy, Luật trẻ em và các văn bản liên quan.

3. Hình thức và biện pháp PBGDPL

- Phổ biến, giáo dục pháp luật trên trang thông tin của cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tờ rơi, trực tiếp tại lớp khai giảng lớp học và trong quá trình giảng dạy hoặc giải đáp thắc mắc qua đơn thư cũng như trực tiếp học viên.

- Phổ biến trực tiếp:

+ Phối hợp với Sở Tư pháp và các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền về các nội dung của Đề án; hằng năm tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở, cộng tác viên thôn ấp, khu phố với khoảng 1.560 lượt người; thông qua hình thức truyền thông trực tiếp của đội ngũ cộng tác viên trẻ em (861 người).

+ Đã phối hợp với Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh tổ chức chương trình “Thắp sáng niềm tin tương lai” lần II cho hơn 200 học viên đang cai nghiện tập trung tại Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh. Đồng thời Sở đã chỉ đạo Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh tổ chức tuyên truyền về tác hại của ma túy, Luật Phòng chống ma túy và các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công

tác phòng, chống ma túy cho hơn 6.954 lượt học viên; giáo dục nhóm 121 buổi với 4.278.

Từ năm 2018 đến tháng 7 năm 2021, Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh đã tổ chức tiếp nhận, quản lý, cai nghiện ma túy tập trung cho 1.477 người. Trong đó, cai nghiện ma túy tự nguyện là 216 người; cai nghiện ma túy bắt buộc là 1.261 người.

- Truyền thông trực quan: Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước thực hiện chuyên mục Vì trẻ em (phát sóng 1 tháng 02 lần); tổ chức in ấn cấp phát tài liệu truyền thông với 36.000 tờ; in ấn, treo 650 băng rôn, khẩu hiệu nhân Tháng hành động vì trẻ em, Tháng hành động phòng chống ma túy; xây dựng 15 cụm pano, khẩu hiệu tại các huyện, thị xã, thành phố về trẻ em, phòng chống ma túy...

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

Cơ sở vật chất phục vụ công tác lao động trị liệu cho học viên tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh chưa đầy đủ, trang thiết bị làm việc văn phòng còn thiếu, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh đã lạc hậu từ đó ảnh hưởng đến công tác quản lý, khám chữa bệnh cho học viên.

Các đối tượng nghiện ma túy thường là các đối tượng có tiền án, tiền sự, không tự giác khai báo và thiếu tư tưởng hợp tác với lực lượng chức năng để thực hiện các hoạt động vận động, tư vấn cai nghiện, điều trị nghiện. Mặt khác, gia đình người nghiện vẫn còn mặc cảm, tự ti khi có con em vi phạm nên hiệu quả tuyên truyền chưa cao. Việc theo dõi, quản lý và tiếp cận cảm hóa giáo dục người nghiện gặp khó khăn vì người nghiện thường đi làm ăn xa, thường xuyên đi lang thang, không có mặt tại nơi cư trú.

Công tác hỗ trợ vốn vay, giải quyết việc làm, đào tạo nghề cho người nghiện ma túy tại cộng đồng chưa thực hiện được, do hầu hết người nghiện ma túy không có nơi cư trú nhất định, số có hộ khẩu tại địa phương đa số làm theo sở thích cá nhân, ít chú ý đến lời khuyên của gia đình và người thân. Mức hỗ trợ dạy nghề 2 triệu đồng/người/khóa cho người nghiện ma túy hiện nay không đủ chi phí cho học viên tham gia 1 khóa học nghề do đó việc tổ chức dạy nghề cho học viên còn gặp nhiều khó khăn.

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Đề nghị Trung ương sửa đổi, bổ sung quy định về thực hiện công tác cai nghiện ma túy cho người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi trong Luật Phòng, chống ma túy và Luật xử lý vi phạm hành chính cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

Trong giai đoạn tiếp theo, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình, đơn vị tiếp tục tham mưu, thực hiện các chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, đồng thời phối kết

hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tiếp tục triển khai, tăng cường phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù tại địa phương.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tự pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh Bình Phước của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi đến Công an tỉnh. /.

Nơi nhận:

- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, VP(TL1).

